

CHỦ ĐỀ: ĐỊA LÍ CÔNG NGHIỆP

*** NỘI DUNG:**

Bài 31 và bài 32 (tiết 1) đã được giảng dạy tại lớp.

A. ĐỊA LÍ CÁC NGÀNH CÔNG NGHIỆP (bài 32 tiếp theo)

III. Công nghiệp cơ khí:

- Vai trò:

+ Là quả tim của ngành công nghiệp nặng.

+ Cung cấp máy móc, thiết bị cho các ngành kinh tế và hàng tiêu dùng cho xã hội.

+ Giữ vai trò chủ đạo trong thực hiện cuộc CMKHKT và nâng cao năng suất lao động, cải thiện đời sống.

- Phân loại: gồm 4 nhóm (thiết bị toàn bộ, máy công cụ, hàng tiêu dùng, chính xác).

- Phân bố:

+ Các nước phát triển: đi đầu và đạt tới đỉnh cao về trình độ và công nghệ.

+ Các nước đang phát triển: sửa chữa, lắp ráp...

IV. Công nghiệp điện tử - tin học:

- Vai trò:

+ Là ngành kinh tế mũi nhọn của nhiều nước.

+ Thước đo đánh giá trình độ phát triển kinh tế - xã hội.

- Đặc điểm:

+ Là ngành công nghiệp trẻ.

+ Ít gây ô nhiễm môi trường.

+ Đòi hỏi lao động có trình độ cao.

- Phân loại: gồm 4 nhóm (máy tính, thiết bị điện tử, điện tử tiêu dùng, thiết bị viễn thông).

- Phân bố: Hoa Kỳ, Nhật, EU...

V. Công nghiệp hóa chất (giảm tải)

VI. Công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng:

- Đa dạng, phong phú nhiều ngành, phục vụ mọi tầng lớp nhân dân.

- Vốn ít, thời gian ngắn, quy trình sản xuất đơn giản, hoàn vốn nhanh, thu lợi nhuận dễ dàng, có khả năng xuất khẩu.

- Các ngành chính: dệt - may, da giày, nhựa, sành - sứ - thủy tinh.

- Ngành dệt - may là ngành chủ đạo. (SGK)

- Các nước có ngành dệt - may phát triển: Trung Quốc, An Độ, Hoa Kỳ, Nhật Bản...

VII. Công nghiệp thực phẩm:

- Cung cấp thực phẩm, đáp ứng nhu cầu hàng ngày của con người về ăn, uống.

- Nguyên liệu chủ yếu là sản phẩm của trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản → nông nghiệp phát triển.

- Làm tăng giá trị sản phẩm nông nghiệp, tạo khả năng xuất khẩu, góp phần cải thiện đời sống.
- Sản phẩm phong phú và đa dạng, có mặt khắp nơi trên thế giới:
- + Các nước phát triển: chú trọng sản phẩm có chất lượng cao, mẫu mã đẹp và tiện lợi.
- + Các nước đang phát triển: ngành đóng vai trò chủ đạo trong cơ cấu và giá trị sản xuất CN.

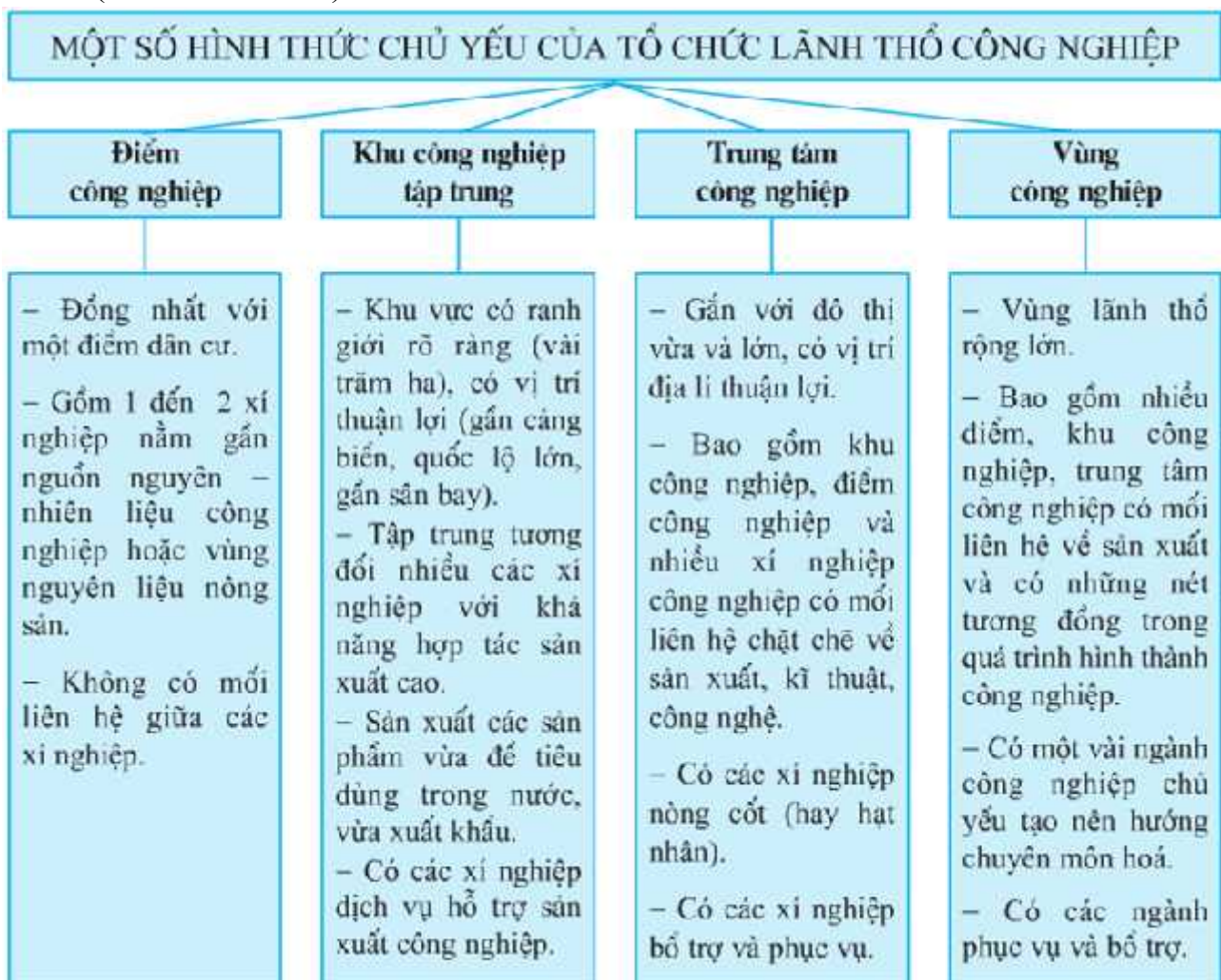
B. MỘT SỐ HÌNH THỨC CHỦ YẾU CỦA TỔ CHỨC LÃNH THỔ CN (bài 33)

I. Vai trò của tổ chức lãnh thổ công nghiệp:

- Sử dụng hợp lí nguồn tài nguyên thiên nhiên, vật chất và lao động.
- Góp phần thực hiện việc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

II. Một số hình thức của tổ chức lãnh thổ công nghiệp:

(Sơ đồ SGK/131)



* BÀI TẬP ÔN LUYỆN:

1. Kể tên các sản phẩm từ ngành nông nghiệp làm nguyên liệu cho ngành công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng và chế biến thực phẩm mà em biết? (Yêu cầu: nói rõ từng loại nguyên liệu cho từng loại sản phẩm của ngành công nghiệp đã cho, kể tên ít nhất 10 loại nguyên liệu).
2. Suu tầm tài liệu về các trung tâm công nghiệp có ý nghĩa quốc gia ở nước ta.

*** ĐỀ KIỂM TRA CUỐI CHỦ ĐỀ:**

Cho bảng số liệu sau:

Tình hình sản xuất một số sản phẩm công nghiệp của thế giới thời kì 1950 – 2003

Năm	1950	1960	1970	1980	1990	2003
Than (triệu tấn)	1820	2603	2936	3770	3387	5300
Dầu mỏ (triệu tấn)	523	1052	2336	3066	3331	3904
Điện (tỉ kw)	967	2304	4962	8247	11832	14851

Dựa vào bảng số liệu trên, em hãy:

1. Nhận xét sự thay đổi về tình hình sản xuất một số sản phẩm công nghiệp nói trên?
 2. Hãy giải thích tại sao có sự thay đổi đó và có sự liên hệ với tình hình ở nước ta?
- Học sinh hoàn tất cá nhân bài tập thực hành vào giấy đôi, nộp lại cho GVBM khi đi học lại.

(Yêu cầu làm bài nghiêm túc ra giấy đôi, mỗi học sinh một bài và tuyệt đối không làm bài giống nhau. Nếu phạm quy sẽ xử lí đúng theo quy định.)